

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÈO VẠC
TỈNH HÀ GIANG**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 12/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG
“Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:”**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà: Nguyễn Thị Thúy Yên

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Ngô Chí Cường

2. Ông: Dương Văn Phong

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông: Cung Trần Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:* Ông: Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 12/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 31/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

Hứa Văn Đ (*tên gọi khác: Không*); Sinh năm: 1989, tại: huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Giáy; Con ông: Hứa Văn H, sinh năm 1962 và bà Lò Thị Q, sinh năm 1963; Có vợ là: Phan Thị M, sinh năm 1987 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Ngày 19/3/2020 Ủy ban kiểm tra Huyện Ủy Mèo Vạc quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng đối với Hứa Văn Đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/01/2020 đến ngày 17/01/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

- *Người làm chứng:*

Phan Thị M, sinh năm 1987; trú tại: Thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

Hứa Văn H, sinh năm 1962; trú tại: Thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

Lò Thị Q, sinh năm 1963; trú tại: Thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2020, Hứa Văn Đ dùng xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-284.53 đưa vợ là Phan Thị M cùng với hai con sang nhà bác gái tên là Lò Thị C (trú tại thôn C, xã C, huyện B, tỉnh C) chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi đến thôn C, Đ có dùng xe lại trước cửa một quán bán hàng tạp hóa ở cạnh đường để cho vợ con vào mua bánh kẹo để làm quà. Trong lúc Đ đang đứng đợi vợ con ở ngoài đường thì có một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Đ không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này) đi từ trong quán ra, thấy Đ có hỏi: “mày có muốn mua pháo về đốt chơi tết không?”, thấy người đàn ông này hỏi, Đ liền nảy sinh ý định mua pháo về để đốt chơi tết nên trả lời là “có, mua một ít về chơi tết”, người đàn ông này nói tiếp “nếu thế tao cho mày số điện thoại này” và dặn Đ cứ gọi nháy máy vào số máy đó thì sẽ có người gọi lại, sau đó người đàn ông đọc số điện thoại còn Đ liền lấy chiếc điện thoại di động (màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh) của mình ra bấm theo số điện thoại mà người đàn ông đó đã đọc cho Đ và ấn nút gọi, khi thấy có chuông thì Đ tắt máy. Do sợ người khác biết việc mình liên hệ mua pháo nên Đ đã xóa số điện thoại mà Đ vừa bấm gọi trong mục nhật ký cuộc gọi đi. Sau đó, người đàn ông này đi đâu thì Đ không rõ, còn Đ đứng đợi vợ con mua quà ra rồi tiếp tục điều khiển xe máy đưa vợ con đến chơi tại nhà bà Lò Thị C. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Đ đưa vợ con trở về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì Đ nhận được cuộc gọi đến từ số điện thoại do người đàn ông đã đọc cho và Đ đã gọi nháy vào máy, Đ bấm nghe thì thấy có giọng của một người đàn ông hỏi là: “nghe nói mày muốn mua pháo à?”, Đ nói “tao định lấy một hai hộp về đốt chơi tết”, người đàn ông nói tiếp: “tao tưởng mày lấy nhiều nên tao lấy về hơn 20 hộp đây này”. Nghe nói vậy, Đ nghĩ có bao nhiêu thì lấy bấy nhiêu nên hỏi giá thì người đàn ông này trả lời là toàn bộ số pháo bán với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Do thấy số tiền phải trả để mua pháo nhiều nên Đ trả lời “để tao xem đã, có đủ tiền tao mới lấy được”, rồi tắt máy. Đến khoảng 18 giờ ngày 12/01/2020, người đàn ông này tiếp tục gọi điện thoại và hỏi Đ có mua pháo nữa hay không, lần này Đ trả lời đồng ý mua pháo và hẹn sáng hôm sau cứ chở pháo đến khu vực gần chợ xã K, khi nào đến nơi thì gọi điện thoại để Đ xuống đón. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 13/01/2020, khi Đ đang ở ngôi nhà đang xây dựng của mình gần Ủy ban nhân dân xã Khâu Vai thì nhận được điện thoại của người đàn ông này thông báo cho Đ là đã đến gần chợ xã Khâu Vai. Ngay lúc đó, Đ một mình điều khiển chiếc xe máy (nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-284.53) của gia đình đi qua khu vực chợ xã Khâu Vai theo hướng đường xuống thủy điện Nho Quế 3 được khoảng 200m thì thấy một người đàn ông mặc áo mưa, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang dừng xe ở cạnh đường, ngồi trên yên xe máy (Đ không rõ biển kiểm soát), phía sau xe có buộc 03 bao tải (trong đó có 02 chiếc bao tải màu trắng, còn 01 chiếc bao tải màu vàng), Đ nhìn phía bên ngoài bao tải thì thấy bên trong đựng các vật dạng khối

hình hộp nên dừng xe lại và hỏi là “mày chở pháo đến à”, người đàn ông trả lời là “phải”, đồng thời xuống xe tháo dây buộc và bê 03 bao tải đựng pháo xuống. Vì sợ có người đi đường nhìn thấy nên lúc này Đ không mở các bao tải ra để kiểm tra mà đưa luôn số tiền 3.500.000 đồng như đã thỏa thuận từ trước cho người đàn ông này. Sau đó, người đàn ông này đi đâu Đ không rõ, còn Đ đặt 01 bao tải đựng pháo lên giá để hàng phía trước, còn 02 bao tải pháo đặt ở yên xe phía sau rồi điều khiển xe máy chở toàn bộ số pháo về nhà bố, mẹ đẻ của mình là ông Hứa Văn H (do Đ đang làm nhà nên còn ở và sinh hoạt chung với bố mẹ). Khi về đến nhà Đ thấy bố mẹ mình vẫn đang ngủ nên Đ đã bê 03 bao tải đựng pháo vào cất ở sau cánh cửa gian bếp rồi tiếp tục quay lên ngôi nhà đang xây dở của mình. Do sợ để toàn bộ số pháo ở nhà bố mẹ, có nhiều người ra vào dễ bị phát hiện nên đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Đ quay xuống nhà bố mẹ đẻ và mở 02 chiếc bao tải đựng pháo màu trắng ra xem, thấy số hộp pháo trong bao tải xếp lộn xộn, khó vận chuyển nên Đ đã sắp xếp lại chỉ để mỗi bao 10 hộp pháo (mỗi hộp đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5cm)), còn 03 hộp pháo thừa ra, Đ cho vào một chiếc bao tải khác màu trắng có sẵn trong bếp rồi để cạnh bao tải màu vàng đựng số pháo còn lại ở sau cánh cửa gian bếp. Sau đó, Đ bê 02 bao tải đựng pháo màu trắng mà Đ đã sắp xếp lại, chằng buộc lên chiếc xe máy của mình rồi đèo xuống thủy điện Nho Quế 3 (là nơi Đ đang chăn nuôi gia súc) để cất giấu, sau này sẽ mang về đốt dần chơi Tết. Trên đường đi thì bị tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số tang vật (theo lời khai của Đ là pháo) để điều tra làm rõ.

Ngày 13/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành khám xét chỗ ở của Hứa Văn Đ tại thôn K, xã K, huyện M, tỉnh H. Qua khám xét Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc còn thu giữ được 01 bao tải màu vàng bên trong đựng nhiều hộp dạng hình khối (nghĩ là pháo) vào 01 bao tải màu trắng bên trong đựng 03 hộp dạng hình khối (nghĩ là pháo). Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành cân tịnh và xác định tổng khối lượng số tang vật (nghĩ là pháo) thu giữ khi bắt quả tang và đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hứa Văn Đ có tổng khối lượng là: **36,7kg**.

Ngày 14/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 07/QĐ-CSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định đối với các hộp dạng hình khối, được trích trong tổng khối lượng 36,7 kg, có ký hiệu: A1, A2, A3, A4, A5, A6. Tại Bản kết luận giám định số: 29/KL-PC09, ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ*).

Ngày 16/01/2020, Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra điện thoại của Hứa Văn Đ. Kết quả: không phát hiện dữ liệu cuộc gọi đi, cuộc gọi đến trong chiếc điện thoại (loại màn hình cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh có chữ OPPO của Hứa Văn Đ).

Quá trình điều tra, xác định: Khi Hứa Văn Đ mua tổng số pháo trên về nhà để tàng trữ, Đ đều không nói bố mẹ đẻ là ông Hứa Văn H, bà Lò Thị Q và

vợ là chị Phan Thị M biết việc Đ thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc không đủ cơ sở để xử lý Hứa Văn H, Lò Thị Q và Phan Thị M theo quy định pháp luật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ những đồ vật, tài sản sau:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-284.53, xe đã qua sử dụng, toàn bộ phần đèn hậu và xi nhan phía sau đã bị vỡ, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe;

- 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bọc nhựa màu đen có chữ HONDA;

- 01 chiếc mũ bảo hiểm, vỏ màu vàng nhạt, có chữ GRS, đã qua sử dụng;

- 03 chiếc bao tải dứa màu trắng, trên mỗi bao đều có nhiều dòng chữ nước ngoài màu đỏ, đen, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc bao tải dứa màu vàng, có nhiều dòng chữ nước ngoài màu xanh, đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn dây cao su màu đen có chiều dài 04 mét, đã qua sử dụng;

- 02 đoạn dây dứa màu trắng, mỗi đoạn đều có chiều dài 48cm;

- 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có ghi chữ OPPO, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động.

- 10 khối dạng hình hộp chữ nhật được đựng trong 01 bao tải màu trắng, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, trong đó có 09 khối (đã trích gửi giám định 01 hộp) mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) và 01 khối còn lại chỉ có 01 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm, đã trích gửi giám định).

- 10 khối dạng hình hộp chữ nhật được đựng trong 01 bao tải màu trắng, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5) cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, trong đó có 03 khối (đã trích gửi giám định 01 hộp), mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) và 07 khối còn lại chỉ có 01 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm, đã trích gửi giám định 01 hộp).

- 03 khối dạng hình hộp chữ nhật được đựng trong 01 bao tải màu trắng, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài và hình tia sáng nhiều màu sắc, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm, đã trích gửi giám định 01 hộp).

- 06 khối dạng hình hộp chữ nhật được đựng trong 01 bao tải màu vàng, mỗi khối đều có kích thước (17,5 x 17,5 x 15,5)cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài và hình tia sáng nhiều màu sắc, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm, đã trích gửi giám định 01 hộp).

Để đảm bảo việc quản lý vật chứng đúng theo quy định, ngay sau khi trích mẫu giám định đối với số tang vật phát hiện thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Hứa Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành niêm phong số tang vật còn lại gồm:

- 08 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) thò ra ngoài được niêm phong

trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “*Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M1*”.

- 08 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, trong đó có 02 khối, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (*nghe là dây cháy chậm*) thò ra ngoài và 06 khối còn lại chỉ có 01 đoạn dây (*nghe là dây cháy chậm*) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “*Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M2*”.

- 02 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (*nghe là dây cháy chậm*) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “*Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M3*”.

- 05 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (17,5 x 17,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài và hình tia sáng nhiều màu sắc, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (*nghe là dây cháy chậm*) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “*Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M4*”.

Số vật chứng trên hiện đang được gửi tại Cơ quan quản lý kho vật chứng Công an tỉnh Hà Giang theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2020.

Ngày 17/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Hứa Văn Đ về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại khoản 1 Điều 191 của BLHS 2015.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKMV ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hứa Văn Đ về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc tham gia công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hứa Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm 03 chiếc bao tải dứa màu

trắng, 01 chiếc bao tải dừa màu vàng, 01 đoạn dây cao su màu đen, 02 đoạn dây dừa màu trắng; tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành gồm số pháo thu giữ của Hứa Văn Đ đựng trong 04 thùng bìa cát tông, bên ngoài có ghi chữ Tang vật thu giữ của Hứa văn Đ ký hiệu M1, M2, M3, M4; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ OPPO đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo; trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE biển kiểm soát 23B1-284.53 cho gia đình bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hứa Văn Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng Lò Thị Q, Hứa Văn H khai không biết việc Hứa Văn Đ cất pháo ở trong nhà, Đ không nói cho ai biết, ông bà được chứng kiến việc cơ quan chức năng khám xét nhà và thu giữ số pháo còn lại mà bị cáo Đ cất giấu tại gia đình. Chị Phan Thị M không biết việc bị cáo mua và tàng trữ pháo, Đ không nói cho biết, chị chỉ biết việc vi phạm pháp luật của Hứa Văn Đ đi được cơ quan chức năng thông báo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về việc làm của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng, bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ, vận chuyển và sử dụng pháo nổ là mặt hàng nhà nước nghiêm cấm, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ và vận chuyển pháo nổ. Ngày 13/01/2020, tại thôn Khâu Vai, xã Khâu Vai, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển pháo nổ, tổng khối lượng số pháo nổ do bị cáo tàng trữ, vận chuyển là 36,7 kg. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hứa Văn Đ đã phạm vào tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS

2015, có khung hình phạt bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Hứa Văn Đ về tội Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý một số loại hàng hóa có tính năng và tầm quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân cũng như trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Hơn nữa, bị cáo là người Đảng viên bị cáo phải có nhận thức đầy đủ về chính sách pháp luật của Nhà nước đối với pháo nổ. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, địa chỉ cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng TNHS nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, nên áp dụng thêm khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, vật chứng cần xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng, gồm 03 chiếc bao tải dừa màu trắng, 01 chiếc bao tải dừa màu vàng, 01 đoạn dây cao su màu đen, 02 đoạn dây dừa màu trắng; tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành gồm số pháo thu giữ của Hứa Văn Đ đựng trong 04 thùng bìa cát tông, bên ngoài có ghi chữ Tang vật thu giữ của Hứa văn Đ ký hiệu M1, M2, M3, M4; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ OPPO đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc mua pháo; trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE biển kiểm soát 23B1-284.53 cho gia đình bị cáo, 01 chiếc chìa khóa xe máy và 01 chiếc mũ bảo hiểm đã qua sử dụng.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cũng như địa chỉ của người đàn ông mà Đ đã gặp và cho số điện thoại ở thôn Cốc Pàng, xã Cốc Pàng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng và người đàn ông đã đem pháo đến bán cho Đ vào ngày 13/01/2020 tại thôn Khâu Vai, xã Khâu Vai, huyện Mèo Vạc nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật. HĐXX không xem xét, sau khi điều tra làm rõ sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn Đ phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Hứa Văn Đ 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hứa Văn Đ cho UBND xã Khâu Vai, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì căn cứ Điều 92 Luật Thi hành án hình sự để thi hành. Trong thời gian thử thách các bị cáo không được xuất cảnh.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước vật chứng là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt sau màu xanh có ghi chữ OPPO, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 03 chiếc bao tải dừa màu trắng, trên mỗi bao đều có nhiều dòng chữ nước ngoài màu đỏ, đen, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc bao tải dừa màu vàng, có nhiều dòng chữ nước ngoài màu xanh, đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 đoạn dây cao su màu đen có chiều dài 04 mét, đã qua sử dụng;

- 02 đoạn dây dừa màu trắng, mỗi đoạn đều có chiều dài 48cm;

Trả lại cho gia đình bị cáo: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 23B1-284.53, xe đã qua sử dụng, toàn bộ phần đèn hậu và xi nhan phía sau đã bị vỡ, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe; 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bọc nhựa màu đen có chữ HONDA; 01 chiếc mũ bảo hiểm, vỏ màu vàng nhạt, có chữ GRS, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-3-2020 giữa Cơ quan Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang).

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành:

- 08 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M1”.

- 08 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, trong đó có 02 khối, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) thò ra ngoài và 06 khối còn lại chỉ có 01 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M2”.

- 02 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (13,5 x 13,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M3”.

- 05 khối dạng hình hộp chữ nhật, mỗi khối đều có kích thước (17,5 x 17,5 x 15,5)cm, bên ngoài đều bọc giấy màu đỏ, vàng có nhiều chữ nước ngoài và hình tia sáng nhiều màu sắc, mỗi khối đều có 02 đoạn dây (nghỉ là dây cháy chậm) thò ra ngoài được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có ghi chữ “Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ ký hiệu M4”.

(Vật chứng được niêm phong trong các thùng bìa cát tông màu nâu, bên trong đựng pháo, đã dán niêm phong, có chữ ký của các thành phần tham gia và có hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, bên ngoài có ghi chữ “Tang vật thu giữ của Hứa Văn Đ” được ký hiệu thứ tự M1, M2, M3, M4. Số vật chứng trên hiện đang được gửi tại cơ quan quản lý vật chứng Công an tỉnh Hà Giang, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2020 giữa Công an huyện Mèo Vạc và Công an tỉnh Hà Giang).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật giao Cơ quan thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang có trách nhiệm tiến hành các thủ tục để xử lý các vật chứng trên.

4. *Án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hứa Văn Đ phải chịu án phí HSST là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng)..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (12/3/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- UBKT huyện;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên